

Số: 174/2024/QĐST-HNGĐ

*Bắc Ninh, ngày 13 tháng 6 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 220/2024/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Hải N, sinh năm 1985; HKTT: Khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Hiện ở: Số 90, đường H, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

*Bị đơn:* Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; HKTT: Khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hải N và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hải N và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh P thỏa thuận giao anh P trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc A, sinh ngày 11/9/2007 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 10/02/2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung, công nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hải N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị Hải N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai ký hiệu BLTU/23, số 0000730 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thanh Ngọc**